

Bài thực hành số 8: Hàm

Giảng viên: ThS. Nguyễn Thái Sơn

Bài tập 1: Tổ chức lại các bài tập trong Lab07 thành các hàm và chương trình chính là hàm main test các hàm đã làm

Bài tập 2: Tạo một hàm tự định nghĩa (không có tham số)

Viết chương trình C để viết một hàm tự định nghĩa để in một thông báo:

Một hàm in thông báo: Welcome to C Language!

Một hàm khác in thông báo: Have a nice day!

Bài tập 3: Tạo một hàm tự định nghĩa (có tham số)

Viết chương trình C để viết một hàm tự định nghĩa nhận một tham số để in một thông báo:

Nhập một tên bất kỳ, ví dụ: C Language

Một hàm in thông báo: Welcome to C Language!

Một hàm khác in thông báo: Have a nice day!

Bài tập 3: Tạo một hàm tự định nghĩa để tính tổng hai số

Viết chương trình C để viết một hàm tự định nghĩa nhận hai tham số để tính tổng của hai.

Bài tập 4: Tạo hàm để đếm số khoảng trắng trong chuỗi

Viết chương trình C để viết một hàm tự định nghĩa nhận một chuỗi là tham số được nhập từ bàn phím, sau đó đếm số khoảng trống trong một chuỗi đó.

Bài tập 5: Tạo hàm để trao đổi giá trị

Viết chương trình C để tạo một hàm tự định nghĩa nhận hai số nguyên làm tham số để trao đổi giá trị của hai số này.

Bài tập 6: Tạo hàm đệ qui để tính giai thừa

Viết chương trình C để tạo một hàm tự định nghĩa có sử dụng phương pháp đệ qui để tính giai thừa của một số.

Bài tập 7: Tạo hàm đệ qui để tính phần tử thứ n trong dãy Fibonacci

Viết chương trình C để tạo hàm đệ qui để tính phần tử thứ n trong dãy Fibonacci. Ví dụ:

Nhập vị trí phần tử trong dãy Fibonacci cần tính: 7
Phần tử tại vị trí thứ 7 trong dãy Fibonacci có giá trị là: 13

Bài tập 8: Tạo hàm mũ

Viết chương trình C để tạo một hàm để tính giá trị của x^y . Ví dụ:

Nhập cơ số: 3
Nhập lũy thừa: 4
Giá trị của $3^4 = 81$